

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST

Ngày: 20 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Mai

2. Ông Ngô Quang Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Quảng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn P; Tên gọi Kc: Không;

Sinh ngày: 10/09/1986 tại tỉnh B;

Địa chỉ: Bản K, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Xe ôm; Trình độ văn hóa: 05/12 phổ thông; Con ông: Lò Văn P; Con bà: Tô Thị P; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Tô Thị P; Địa chỉ: Bản K, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 24/12/2019, Lò Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 804.70, nhận trả thuê một người đàn ông không quen biết từ bản Na Ngum, xã Thanh Yên lên thành phố Đ và được hứa trả công bằng ma túy. P đồng ý. Theo yêu cầu của người đó, P chở người đó đến bản P, xã T thì được trả công bằng 01 gói heroine, được gói bằng mảnh nilon màu trắng, ngoài cùng gói bằng mảnh giấy màu trắng, P cầm gói heroine ở lòng bàn tay trái mang về mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực tổ 07, phường N, thành phố Đ, P đặt tay trái cầm gói heroine lên đầu gối, thì bị tổ công tác công an phường N, thành phố Đ yêu cầu dừng xe, P thả gói heroine xuống đường, cách bánh xe phía sau 01m. Tổ công tác mời người chứng kiến, thu giữ toàn bộ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/12/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và kết luận giám định số 38/GĐ-PC09 ngày 01/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,12 gam.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-TPĐBP ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố bị cáo Lò Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/ BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam heroine (vật chứng hoàn lại sau giám định), 01 mảnh giấy nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô BKS: 27B1- 804.70. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn P không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ.

Lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 24/12/2019, tại khu vực tổ 07, phường N, thành phố Đ. Lò Văn P đã có hành vi cất giấu 0,12 gam heroine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 40 phút, ngày 24/12/2019, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/12/2019, kết luận giám định số 38/GĐ-PC09 ngày 01/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroine, khối lượng 0,12 gam;

Do đó, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo, với mục đích để sử dụng là phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, Lò Văn P phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52/BLHS. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[2]. Từ những phân tích trên khẳng định: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B truy tố bị cáo Lò Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, với khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 0,12 gam heroine thì mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là xe ôm, nhưng thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là của một người đàn ông dân tộc Thái trả công cho bị cáo, nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nguồn gốc chiếc xe máy BKS: 27B1- 804.70, kèm đăng ký xe mang tên Lò Văn P, quá trình điều tra xác minh, chiếc xe là của bị cáo Lò Văn P được bà Tô Thị P (Mẹ bị cáo) cho tiền mua, nhưng bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại Mobell, loại có bàn phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng, kèm 02 sim. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 13/3/2020 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả số tài sản trên cho người được bị cáo ủy quyền nhận hộ là bà Tô Thị P (Mẹ đẻ của bị cáo). Xét việc trao trả này của Cơ quan điều tra là có căn cứ pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6]. Vật chứng: 0,09 gam Heroine, (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ, 01 mảnh giấy nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (24/12/2019).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106/ BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine, (Vật chứng hoàn lại sau giám định), 01 mảnh giấy nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2019 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đen BKS: 27B1- 804.70, có số khung: RLHJA 3649CY144476, số máy: JA36E- 0673927, kèm 01 chìa khóa xe, 01 đăng ký xe mang tên Lò Văn P.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- HS Thi hành án HS;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Thúy Thành